

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ**

Số: 2194/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thanh Hoá, ngày 23 tháng 6 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt kinh phí hỗ trợ trùng tu, tôn tạo các di tích địa
phương quản lý trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, năm 2016**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Luật Di sản văn hoá ngày 29 tháng 6 năm 2001 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Di sản văn hóa ngày 18 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Nghị định số 70/2012/NĐ-CP ngày 18/9/2012 của Chính phủ quy định thẩm quyền, trình tự, thủ tục lập, phê duyệt quy hoạch, dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh;

Căn cứ Thông tư số 18/2012/TT-BVHTTDL ngày 28/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định chi tiết một số quy định về bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích;

Căn cứ Nghị quyết số 147/2015/NQ-HĐND ngày 11/12/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa về dự toán thu ngân sách nhà nước, chi ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp tỉnh năm 2016; Văn bản số 232/CV-HĐND ngày 07/6/2016 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh Thanh Hóa về việc hỗ trợ kinh phí trùng tu, tôn tạo, chống xuống cấp các di tích năm 2016;

Căn cứ Quyết định số 2060/2013/QĐ-UBND ngày 17/6/2013 về việc ban hành Quy định quản lý, bảo vệ và phát huy giá trị di tích lịch sử và danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa; Quyết định số 5256/2015/QĐ-UBND ngày 14/12/2015 về việc giao dự toán thu NSNN, chi NSDP và phân bổ ngân sách cấp tỉnh năm 2016 của UBND tỉnh; Quyết định số 1352/QĐ-UBND ngày 19/4/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt danh sách di tích hỗ trợ tu bổ, chống xuống cấp trên địa bàn tỉnh Thanh Hoá năm 2016;

Xét đề nghị của liên ngành: Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Sở Tài chính tại Tờ trình số 984/TTrLN:STC-SVHTTDL ngày 28/4/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kinh phí hỗ trợ trùng tu, tôn tạo các di tích địa phương quản lý trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa, năm 2016, với các nội dung cụ thể sau:

I. Nguyên tắc, thứ tự ưu tiên và thủ tục hồ sơ để xem xét hỗ trợ từ nguồn chống xuống cấp di tích:

1. Nguyên tắc: Bố trí hỗ trợ kinh phí chống xuống cấp để thực hiện Điều 1, Điều 24, Quyết định số 2060/2013/QĐ-UBND ngày 17/6/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh. Cụ thể:

+ Dành cho các hạng mục gốc cấu thành di tích khi chủ quản lý di tích chưa có đủ điều kiện thực hiện việc bảo quản, tu bổ, phục hồi toàn diện; nhằm bảo vệ di tích trước những tác động xấu của môi trường thiên nhiên và môi trường xã hội; giữ gìn tối đa các yếu tố gốc cấu thành di tích và các giá trị chân xác của di tích về các mặt: Vị trí, cấu trúc, chất liệu, vật liệu, kỹ thuật truyền thống, chức năng, nội thất, ngoại thất, cảnh quan liên quan và các yếu tố khác của di tích.

2. Thứ tự ưu tiên: Thực hiện theo Điểm 2, Điều 24 Quyết định số 2060/2013/QĐ-UBND ngày 17/6/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh. Cụ thể:

+ Ưu tiên hỗ trợ kinh phí chống xuống cấp di tích lịch sử (di tích lưu niệm sự kiện, di tích lưu niệm danh nhân) gắn với cách mạng, di tích kiến trúc nghệ thuật trước, sau đó mới đến các loại hình di tích khác. Di tích được xếp hạng cấp quốc gia được ưu tiên trước.

3. Thủ tục để được đề nghị hỗ trợ kinh phí: Thực hiện theo điểm 3, Điều 24, Quyết định số 2060/2013/QĐ-UBND ngày 17/6/2013 của Chủ tịch UBND tỉnh. Cụ thể:

+ UBND tỉnh phê duyệt danh mục (hoặc chủ trương của UBND tỉnh);

+ Đủ hồ sơ theo quy định (Tờ trình của Chủ đầu tư; quyết định phê duyệt đầu tư, TKKT; thỏa thuận TKKT của Sở Văn hoá, Thể thao và Du lịch hoặc của Bộ VHTT&DL; cam kết vốn của Chủ đầu tư).

II. Về mức hỗ trợ:

- Đối với các di tích đã quyết toán (cấp tỉnh làm Chủ đầu tư): Bố trí đủ vốn theo quyết toán được duyệt.

- Đối với các di tích trùng tu, tôn tạo, chống xuống cấp:

+ Các di tích được UBND tỉnh phê duyệt đầu tư từ nguồn vốn trùng tu, tôn tạo di tích bố trí trong dự toán hàng năm: Hỗ trợ vốn theo dự án được phê duyệt (không bố trí kinh phí dự phòng).

+ Các di tích được UBND huyện phê duyệt từ nguồn ngân sách tỉnh hỗ trợ và nguồn xã hội hóa: NS tỉnh hỗ trợ một lần, tối đa 50% vốn theo dự án được phê duyệt (không quá 1.000 triệu đồng).

III. Kinh phí hỗ trợ năm 2016:

Căn cứ vào nguyên tắc và tiêu chí nêu trên, danh mục và kinh phí trùng tu, tôn tạo các di tích địa phương quản lý trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa năm 2016, được phân bổ, hỗ trợ như sau:

- KP chống xuống cấp di tích năm 2016: **30.000** triệu đồng

- KP đề nghị hỗ trợ đợt này: **21.535** triệu đồng

(Hai mươi một tỷ năm trăm ba mươi lăm triệu đồng chẵn).

Trong đó:

+ Thanh toán theo quyết toán được duyệt: 6.685 triệu đồng

+ Chống xuống cấp di tích cấp quốc gia: 4.600 triệu đồng

+ Chống xuống cấp di tích cấp tỉnh: 10.250 triệu đồng

(Có biểu chi tiết kèm theo).

- KP còn lại giao sau: **8.465** triệu đồng

- Nguồn kinh phí: Từ nguồn kinh phí trùng tu, tôn tạo các di tích địa phương quản lý ngân sách tỉnh năm 2016.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

- Căn cứ các quy định hiện hành và nội dung phê duyệt quyết định này, Sở Tài chính thông báo bổ sung có mục tiêu cho ngân sách huyện và các đơn vị có tên tại danh sách được duyệt thực hiện hỗ trợ cho các dự án.

- UBND các huyện và các đơn vị được hỗ trợ kinh phí có trách nhiệm quản lý, sử dụng kinh phí được hỗ trợ đúng mục đích, đúng đối tượng và thanh quyết toán theo đúng quy định hiện hành của Nhà nước.

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Tài chính có trách nhiệm phối hợp hướng dẫn, đôn đốc và kiểm tra việc thực hiện của các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị; tổng hợp tình hình và kết quả thực hiện, báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có trách nhiệm hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị có di tích được UBND tỉnh phê duyệt danh mục đợt này, nhưng chưa được hỗ trợ kinh phí, hoàn thiện hồ sơ theo quy định để liên ngành: Văn hóa, Thể thao và Du lịch - Tài chính tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, trình Thường trực HĐND tỉnh hỗ trợ kinh phí trong quý II/2016.

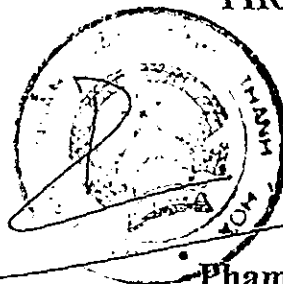
Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh; chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố; thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như điều 3 QĐ;
 - Thường trực HĐND tỉnh;
 - CT, các PCT UBND tỉnh;
 - Lưu: VT, VX (2).
- QĐ23/2016/Ninh12b.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Phạm Đăng Quyền

Danh mục và kinh phí hỗ trợ kinh phí chống xuống cấp năm 2016
(Kèm Quyết định số: 2194/QĐ-UBND ngày 23/6/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Tên di tích	Loại di tích	Năm xếp hạng	Địa điểm	Chủ đầu tư	Nhu cầu vốn	Vốn đã hỗ trợ từ năm 2010 đến 2015	KP hỗ trợ	Mục tiêu đầu tư
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
	Tổng số							30.000	
A	KP giao đợt này							21.535	
I	Di tích đã quyết toán còn thiếu vốn - 02 di tích					34.383	27.698	6.685	
1	Tu bổ, tôn tạo DTQG đền thờ Trần Khát Chân, xã Vĩnh Thịnh, huyện Vĩnh Lộc	LSVH	Quốc gia	Xã Vĩnh Thịnh	Sở VH TT&DL	15.778	12.801	2.977	Thanh toán theo QT được duyệt: QĐ 5600/QĐ-UBND ngày 31/12/2015
2	Trùng tu, tôn tạo di tích QG chùa Hoa Long, xã Vĩnh Thịnh, huyện Vĩnh Lộc	LSVH	Quốc gia	Xã Vĩnh Thịnh	Sở VH TT&DL	18.605	14.897	3.708	Thanh toán theo QT được duyệt: QĐ 5599/QĐ-UBND ngày 31/12/2015
II	Di tích cấp Quốc gia: 9 di tích					31.027	3.850	4.600	
	Huyện Hậu Lộc (01 di tích)					3.439		500	
1	Chùa Vích	KTNT	Qgia 2008	xã Hải Lộc	UBND xã	3.439		500	Tu bổ, tôn tạo và khôi phục lại nhà thờ mẫu
	Huyện Hà Trung (01 di tích)					3.054	350	350	
2	Đền thờ Lý Thường Kiệt	KTNT	Quốc gia 2004	Xã Hà Ngọc	UBND huyện	3.054	350	350	Đền chính: Năm 2015 hỗ trợ 350 triệu đồng
	Huyện Vĩnh Lộc (02 di tích)					16.582	3.050	700	
3	Chùa Tường Vân (Chùa Giáng)	LSVH	Quốc gia	T.trần Vĩnh Lộc	UBND TT	4.539	1.750	200	Tiếp tục tu bổ, tôn tạo một số hạng mục: nhà tăng ni, phủ mái, Hậu cung Tam bảo, sân chùa, tường rào...: Năm 2011-2013 hỗ trợ 1.750 trđ

M3

4	Đền - bia ký Trịnh Khả	LSVH	Quốc gia	xã Vĩnh Hoà	UBND huyện	12.043	1.300	500	Tu bổ, tôn tạo, chống xuống cấp;... Trong giai đoạn 2011 - 2012 được hỗ trợ từ CTMTQG về văn hoá là 1.300 tr.đ
	<i>Huyện Đông Sơn (03 di tích)</i>					6.342		2.100	
5	DTLS nơi thành lập và hoạt động của Chi bộ Đảng đầu tiên ở tỉnh Thanh Hóa thời kỳ 1925 - 1930 (nhà ông Lê Oanh Kiều)	LSCM	Quốc gia 1994	xã Đông Tiến	UBND xã	809		500	Tu bổ, chống xuống cấp
6	Đền thờ Trương Quốc công Nguyễn Như Soạn	LSVH	Quốc gia 1993	xã Đông Yên	UBND xã	2.917		1.000	Bình phong, cổng đền thờ và nâng cấp hạng mục đền chính
7	Đền thờ và Lăng Mộ Thiệu Thốn xã Đông Tiến	LSVH	Quốc gia 1993	xã Đông Tiến	UBND huyện	2.616		600	Tu bổ, tôn tạo nhà Tiền tế, Hậu cung là sân hành lễ
	<i>H. Hoằng Hóa (01 di tích)</i>					511		300	
8	Mộ và đền thờ thượng thư Quận công Bùi Khắc Nhất	LSVH	Quốc gia 2000	xã Hoằng Lộc	UBND xã	511		300	Tu bổ nhà Trung Đường
	<i>BQL Di tích lịch sử Lam Kinh (01 di tích)</i>					1.100	450	650	
9	Tu bổ, tôn tạo hệ thống bia ký và cải tạo nhà trưng bày, bảo quản hiện vật khu di tích lịch sử Lam Kinh	DTLSVH	Cấp Quốc gia	BQL DTLS Lam Kinh	BQL DTLS Lam Kinh	1.100	450	650	QĐ số 2120/QĐ-UBND ngày 11/6/2015 của Chủ tịch UBND tỉnh: Năm 2015 hỗ trợ 450 tr.đ
III	Di tích cấp tỉnh: 24 di tích					42.948	700	10.250	
	<i>Huyện Hà Trung (02 di tích)</i>					3.479		850	
1	Đền thờ Tô Hiến Thành	LSVH	cấp tỉnh	Hà Giang	UBND huyện	2.741		500	Tôn tạo di tích
2	DTLSCM nhà ông Lê Hồng Khanh	LSCM	Cấp tỉnh 2010	xã Hà Tân	UBND xã	738		350	Nhà chính
	<i>Triệu Sơn (02 di tích)</i>					2.478		800	
3	Đền Quần Thanh	LSVH	Cấp tỉnh 2000	xã Khuyến Nông	UBND xã	1.000		400	Tu bổ đền chính

4	Chùa Hoa Cải	LSVH	Cấp tỉnh 2010	xã Tân Ninh	UBND xã	1.478		400	Nâng cấp và tu bổ nhà chính điện
	<i>Huyện Nông Công (01 di tích)</i>					2.376		500	
5	Đền Tam Giang (đền thờ Vua Bà)	LSVH	Cấp tỉnh 2011	Xã Tế Tân	UBND xã	2.376		500	Đền thờ và khuôn viên
	<i>Nga Sơn (02 di tích)</i>					10.781		850	
6	Chùa Hàn Sơn	LSVH	Cấp tỉnh 2011	xã Nga Phú	UBND xã	9.998		500	Chùa chính
7	Cụm di tích LSCM xã Nga Thắng	LSCM	Cấp tỉnh 2006	xã Nga Thắng	UBND xã	783		350	Xây dựng cụm bia dẫn tích (gồm 05 điểm)
	<i>Huyện Hậu Lộc (02 di tích)</i>					2.230		700	
8	Đền Thánh Cả	LSVH	Cấp tỉnh 2010	xã Đa Lộc	UBND xã	1.634		400	Phục hồi Hậu Cung
9	Nhà thờ họ Đặng	LSVH	Cấp tỉnh 2006	xã Ngư Lộc	UBND xã	597		300	Nhà giải vũ
	<i>Huyện Hoằng Hóa (01 di tích)</i>					764		400	
10	Nhà thờ tiền sỹ Đặng Quốc Đình	LS&KTN T	cấp tỉnh 2011	xã Hoằng Cát	UBND xã	764		400	Nhà thờ
	<i>Huyện Vĩnh Lộc (02 di tích)</i>					1.813		800	
11	Khu tượng đá Đa Bút (Lăng Bà Chúa)	KTNT	Cấp tỉnh 1993	xã Vĩnh Tân	UBND xã	1.213		450	Phục hồi, tu bổ Hậu Cung
12	Đình Bái Xuân	KTNT	Cấp tỉnh 2010	xã Vĩnh Phúc	UBND xã	600		350	Chống xuống cấp đình chính
	<i>Huyện Tĩnh Gia (01 di tích)</i>					1.523		400	
13	Nhà thờ họ Lương Đình xã Ngọc Lĩnh	LSVH	Cấp tỉnh	xã Ngọc Lĩnh	UBND xã	1.523		400	Tu bổ, tôn tạo nhà thờ chính
	<i>Huyện Thiệu Hóa (01 di tích)</i>					843		300	
14	Đền thờ Nguyễn Quang Minh	LSVH	Cấp tỉnh 2007	T. trấn Vạn Hà	UBND TT	843		300	Tu bổ, chống xuống cấp nhà tiền tế cột dui, xà, tường

	<i>Huyện Thọ Xuân (02 di tích)</i>					1.400		700	
15	Cụm di tích lịch sử cách mạng Long Linh ngoại (Nhà ông Trịnh Khắc Sản)	LSCM	Cấp tỉnh 1999	xã Thọ Trường	UBND xã	1.083		500	Toàn bộ cột, kèo bị mối đục hỏng và bị mất; xà, dui bị nát mối, tường gạch bị lở
16	Khu lăng mộ Lê Đột	LSVH	Cấp tỉnh 2000	xã Xuân Tân	UBND xã	317		200	Toàn bộ khu mộ, nâng cấp lại hệ thống khuôn viên lăng mộ, tường rào bao quanh
	<i>Huyện Yên Định (02 di tích)</i>					7.600		1.500	
17	Đình làng Trịnh Xá	KTNT	Cấp tỉnh 1995	xã Yên Ninh	UBND xã	1.600		500	Chống xuống cấp đình
18	Đình Là Thôn	KTNT	Cấp tỉnh 2013	xã Đình Long	UBND xã	6.000		1.000	Chống mối mọt toàn nhà, lát nền, thay ngói, rui mè bằng gỗ, bổ sung nâng cấp toàn bộ bàn thờ...
	<i>Huyện Ngọc Lặc (01 di tích)</i>					1.088		500	
19	Đền thờ Bà chúa Trăm	LSVH	cấp tỉnh 2004	xã Phùng Giáo	UBND xã	1.088		500	Phục hồi, tôn tạo đền thờ
	<i>Huyện Thạch Thành (01 di tích)</i>					963		400	
20	Chùa Vĩnh Phúc (Chùa Hòa Luật)	LSVH	Cấp tỉnh 2006	xã Thanh Tân	UBND xã	963		400	Trùng tu cấp thiết chùa
	<i>Huyện Như Xuân (02 di tích)</i>					3.805	250	600	
21	Đền Chấn gian	LSVH	Cấp tỉnh 2014	Xã Thanh Quan	UBND xã	1.815		450	Phục hồi đền cũ, đường lên, xuống di tích
22	Đình Thi	LSVH	cấp tỉnh 2011	xã Yên Lễ	UBND xã	1.990	250	150	Thay mới toàn bộ dui, xà, mái; chống mối mọt một số cửa: Năm 2010 hỗ trợ 250 tr
	<i>H. Lang Chánh (01 di tích)</i>					1.803	450	450	
23	Chùa Mèo	DTLSVH	cấp tỉnh 2006	xã Quang Hiến	UBND xã	1.803	450	450	Nhà thờ Tam Bảo
	<i>TP Thanh Hóa (01 di tích)</i>					1.820		500	
24	Nghè Thổ Sơn	LSVH	Cấp tỉnh 2000	Phường Đông Cương	UBND TPTH	1.820		500	Nghinh Môn; Bia ký